

Số: 04 /2006/CT-UBND

Vũng Tàu, ngày 10 tháng 02 năm 2006.

### CHỈ THỊ

Về tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện quyết định số 68/2002/QĐ-TTg ngày 04/6/2002 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Sau 3 năm thực hiện quyết định số 68/2002/QĐ-TTg ngày 04/6/2002 của Thủ tướng Chính phủ về chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW về đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn thời kỳ 2001 – 2010 các cấp, các ngành cùng Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể quần chúng của tỉnh đã triển khai thực hiện và đạt được nhiều thành tựu quan trọng: giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản tăng trưởng liên tục và mức cao (nông nghiệp tăng bình quân 8%/năm, thủy sản tăng bình quân 12,7%/năm); cơ cấu nông nghiệp có sự chuyển dịch, chuyển mạnh sang sản xuất hàng hóa, từng bước gắn sản xuất với chế biến và thị trường; khoa học công nghệ được tăng cường và đã phát huy tác dụng; cơ cấu kinh tế nông thôn chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ gắn với chuyển dịch cơ cấu lao động; quan hệ sản xuất tiếp tục đổi mới tích cực; cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội ở nông thôn được cải thiện; xóa đói, giảm nghèo đạt được thành tựu lớn; công tác y tế, giáo dục, văn hóa ở nông thôn được quan tâm hơn, đời sống nông dân ở nhiều vùng được cải thiện, bộ mặt nông thôn tỉnh nhà có nhiều thay đổi rõ nét.

Tuy vậy, việc tuyên truyền, quán triệt quyết định số 68/2002/QĐ-TTg ngày 04/6/2002 của Thủ tướng Chính phủ còn chưa thật sâu rộng, đầy đủ như yêu cầu của công tác này; cơ cấu nông nghiệp và kinh tế nông thôn ở nhiều nơi chuyển dịch chưa rõ nét và thiếu bền vững; năng suất, chất lượng nhiều loại nông sản và sức cạnh tranh thấp; giá trị thu được trên một héc ta đất nông nghiệp còn thấp; chậm đổi mới và nâng cao hiệu quả nông, lâm trường quốc doanh và kinh tế tập thể; công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch về sản xuất, hạ tầng, dân cư đô thị còn yếu kém; tình trạng thiếu việc làm, thu nhập thất ở nhiều vùng nông thôn còn nhiều bức xúc, môi trường ở nhiều nơi bị ô nhiễm; đồng thời xuất hiện một số vấn đề mới, nhất là việc một số nông dân thiếu việc làm, đời sống khó khăn sau khi bị thu hồi đất sản xuất.

Để tiếp tục đẩy mạnh thực hiện quyết định số 68/2002/QĐ-TTg ngày 04/6/2002 của Thủ tướng Chính phủ nhằm đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trong thời kỳ 2005 – 2010 trên địa bàn tỉnh BR-VT, UBND tỉnh yêu cầu:

1/ Các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố:



Tiếp tục và thường xuyên tuyên truyền, quán triệt sâu rộng trong ngành và địa phương mình để tạo ra sự chuyển biến thực sự về nhận thức, vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng, tính tất yếu khách quan và nội dung của việc đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và có chương trình kế hoạch cụ thể, thường xuyên quan tâm chỉ đạo, bố trí cán bộ, nguồn lực tương xứng để thực hiện.

Các Sở ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình xây dựng kế hoạch thực hiện các công việc được phân công tại Quyết định số 435 /2006/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2006 của UBND tỉnh; đồng thời có kế hoạch theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện.

Các Sở ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố gửi kế hoạch của ngành, địa phương mình cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND tỉnh để theo dõi, chỉ đạo thực hiện .

2/ Sở Nông nghiệp & PTNT, Sở Thủy sản, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch sản xuất ngành và địa phương theo hướng : phát huy lợi thế kinh tế cây trồng, vật nuôi, tăng tỷ trọng chăn nuôi (thủy sản), dịch vụ; hình thành vùng sản xuất hàng hóa gắn với thị trường và công nghiệp chế biến, bảo đảm có hiệu quả và bền vững. Nghiên cứu sản xuất hoặc nhập nội, chuyển giao các loại giống tốt trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản, tập trung vào các loại cây trồng, vật nuôi có lợi thế, có thị trường; tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình giống cây trồng, giống vật nuôi. Tăng cường công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, công tác thú y (bao gồm thủy sản), bảo vệ thực vật, quản lý chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm.

UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với các Sở ban ngành rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội (giao thông, thủy lợi, điện, đường, trường học, trạm y tế, chợ, bưu chính, viễn thông...) phù hợp với quy hoạch ngành và quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch kế hoạch sử dụng đất của địa phương để có sự quản lý thống nhất đồng bộ trên địa bàn. Coi trọng việc hình thành trung tâm tư vấn hỗ trợ nông nghiệp (thị trường, giá cả, thành lập doanh nghiệp nông nghiệp, xúc tiến thương mại,...). Rà soát, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, nhất là đất nông nghiệp, công nghiệp dịch vụ nông thôn, cụm công nghiệp – TTCN và làng nghề nông thôn.

Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan thực hiện đề án của Bộ Xây dựng về quy hoạch nông thôn (nhà ở, hạ tầng, môi trường,...) phù hợp với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và giữ được nét đặc thù riêng của nông thôn.

3/ Sở Nông nghiệp & PTNT tổ chức sơ kết đánh giá kết quả 3 năm thực hiện Quyết định số 80/2002/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích tiêu thụ nông sản thông qua hợp đồng, trên cơ sở đó



đề xuất TW, tỉnh có giải pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc, nhất là cơ sở pháp lý để thực hiện cam kết hợp đồng tiêu thụ nông sản giữa người sản xuất với doanh nghiệp.

4/ Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp & PTNT, Sở Thủy sản nghiên cứu đổi mới cơ chế quản lý khoa học (quản lý tài chính, nhân lực), trong lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản nhằm tăng cường gắn kết giữa các đơn vị nghiên cứu, hệ thống khuyến nông, khuyến ngư nâng cao hiệu quả nghiên cứu và chuyển giao khoa học công nghệ; ưu tiên bố trí nguồn vốn sự nghiệp khoa học để triển khai các chương trình, đề tài nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ phục vụ đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

5/ Sở Công nghiệp chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp & PTNT, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành các chính sách hỗ trợ, thu hút đầu tư các cụm công nghiệp – TTCN, làng nghề để phát triển các cơ sở công nghiệp, chế biến, ngành nghề nông thôn sử dụng nhiều lao động và nguồn nguyên liệu từ nông, lâm, thủy sản ở nông thôn và nhận di chuyển các cơ sở công nghiệp chế biến, làng nghề hiện có trong khu dân cư giám ô nhiễm môi trường.

6/ Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp & PTNT, UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát lại chính sách về đất đai hiện hành, nếu cần thiết điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp yêu cầu phát triển công nghiệp và đô thị trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn thì trình cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh, bổ sung theo quy định .

Phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, đánh giá thực trạng ô nhiễm môi trường hiện nay, nhất là ô nhiễm nguồn nước để có giải pháp khắc phục, đồng thời có biện pháp kiểm soát phòng, chống ô nhiễm môi trường tại các cụm công nghiệp - TTCN, làng nghề và các đô thị mới hình thành ở nông thôn.

7/ Sở Lao động – Thương binh và xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp & PTNT, Sở Thủy sản, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng chính sách, kế hoạch đào tạo nghề phù hợp với yêu cầu chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp & kinh tế nông thôn thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

8/ Sở Nông nghiệp & PTNT, Sở Thủy sản, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức chỉ đạo triển khai có kết quả Luật HTX năm 2003 và các Nghị định hướng dẫn Luật nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế hợp tác, hợp tác xã; khuyến khích tạo điều kiện kinh tế hộ, trang trại, doanh nghiệp nông nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ phát triển.

Trong năm 2006 hoàn thành việc sắp xếp lâm trường quốc doanh theo quy định tại Nghị định số 200/2004/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển lâm trường quốc doanh;



9/ Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu xây dựng cơ chế huy động các nguồn vốn cho quá trình chuyên dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn ưu tiên bố trí nguồn vốn nhà nước để thực hiện nhiệm vụ trọng tâm trước hết là: thủy lợi, giao thông, điện nước, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ, phát triển thị trường. Trước hết các sở cần tập trung thực hiện một số công việc sau :

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đôn đốc xây dựng và hoàn thành dứt điểm các công trình thủy lợi trọng điểm : hệ thống thủy lợi sông Hòa, kênh nội đồng hồ chứa nước Đá Đen, kiên cố hóa kênh mương đập sông Xoài, hồ Suối Các, hồ Bút Thiên, hồ Suối Môn; rà soát lại các công trình thủy lợi xuống cấp để có kế hoạch duy tu, bảo dưỡng và nâng cấp kịp thời.

- Sở Kế hoạch và đầu tư chủ trì , phối hợp với các sở , ngành , địa phương trong tỉnh tiếp tục triển khai các dự án giao thông nông thôn, chú trọng nâng cao chất lượng đường giao thông ở vùng sâu, vùng xa.

- Sở Kế hoạch và đầu tư phối hợp với Sở Công nghiệp , UBND các huyện , thành phố , thị xã nâng cấp hệ thống điện lưới quốc gia đến các xã, đảm bảo nhu cầu điện phục vụ sản xuất cho nông nghiệp, nông thôn.




- Tiếp tục phát triển bưu chính viễn thông nông thôn, xây dựng các điểm bưu điện văn hóa xã, nhất là các xã vùng sâu, vùng xa.

10/ Sở Nông nghiệp & PTNT tổ chức theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Chỉ thị này, định kỳ 01 năm sơ kết đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo UBND tỉnh.

Giám đốc các Sở , ban , ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, và Thủ trưởng các đơn vị, các tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Chỉ thị này, định kỳ 01 năm tổ chức đánh giá kết quả thực hiện của ngành, địa phương mình gửi về Sở Nông nghiệp & PTNT để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

**Nơi nhận :**

- Văn phòng Chính phủ (b/c)
- Bộ NN-PTNT (b/c)
- Cục kiểm tra văn bản PQ- Bộ Tư Pháp (b/c)
- TT.Tỉnh ủy , HĐND tỉnh (b/c)
- UBMTTQ tỉnh (p.hợp)
- Các sở , ban , ngành (t.hiện)
- UBND các huyện , TP , TX (t.hiện)
- Lưu VT TH.

TM. UBND TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU   
  
K.T. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH  


TRẦN NGỌC THỜI